TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **164**/2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Bà **Nguyễn Thị Ngọc H** – sinh ngày: 26/8/1994; Địa chỉ: 51 T, tổ 37, phường T, quận S, Thành phố Đà Nẵng.

Ông **Nguyễn K** – sinh ngày: 01/1/1991; Địa chỉ: 330 L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K kết hôn năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 124, ngày 20/6/2018. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại phiên hòa giải, Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K xác định: Sau khi kết hôn vợ chồng về sống ở tại nhà chồng ở thành phố N khoảng 2 tháng do tính chất công việc mỗi người 1 tỉnh thành nên ít khi có thời gian ở gần nhau. Kể từ tháng 12/2018 bà H về nhà mẹ đẻ sống tại Đà Nẵng, ông K đi công tác ở nhiều nơi và hiện tại đang làm việc tại thành phố N, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra xung khắc, không có sự đồng cảm. Hai bên sống ly thân nhau từ 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai trong cuộc sống. Nay ông bà xác định không còn yêu thương nhau nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho ông, bà.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, chung thủy quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng bà H, ông K lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà H, ông K là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K xác định có 01 con Nguyễn Ngọc Duy K sinh ngày 16/12/2018. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Duy K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền và lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: bà H, ông K xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác: bà H, ông K xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà H, ông K mỗi người chịu 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà

đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003840 ngày 21/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K *(Giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 20/6/2018 do UBND phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa cấp không còn giá trị pháp lý)*.

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn K xác định có 01 con Nguyễn Ngọc Duy K sinh ngày 16/12/2018. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Duy K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền và lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà H, ông K xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Các vấn đề khác: bà H, ông K xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà H, ông K mỗi người chịu 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003840 ngày 21/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận S, ĐN;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- UBND phường Phước Long, N, Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh